|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH THÁI BÌNH  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**LUẬT CẠNH TRANH**

**Ngành đào tạo: Đại học Luật**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 900/QĐ-ĐHTB, ngày 07/12/2017)*

**1. Tên học phần:** Luật Cạnh tranhMã học phần: 0101001964

**2. Số tín chỉ: 2 (2, 0,4)**

**3. Trình độ:** Dành cho sinh viên năm thứ 4

**4. Phân bổ thời gian:**

- Lên lớp: 30 tiết

+ Lý thuyết/Thực hành/: 25 tiết

+ Seminar/Bài tập: 3 tiết

+ Kiểm tra: 02 tiết: Số bài kiểm tra định kỳ: 01bài

- Tự học: 60 tiết

**5. Điều kiện tiên quyết:**

Đã học học phần Luật Thương mại

**6. Mục tiêu của học phần:**

Sau khi hoàn tất học phần sinh viên có khả năng:

***6.1.******Về kiến thức*:**

- Hiểu được khái niệm, đặc điểm và nội dung cơ bản của pháp luật cạnh tranh;

- Hiểu được nội dung các hành vi hạn chế cạnh tranh và cạnh tranh không lành mạnh;

- Hiểu được thẩm quyền và trình tự thủ tục giải quyết các vụ việc cạnh tranh.

***6.2. Về kỹ năng:***

- Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu các khoa học pháp lí khác, nhất là các môn khoa học pháp lí chuyên ngành luật trong chương trình đào tạo đại học luật ;

- Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề của thực tiễn nhà nước và pháp luật ;

- Hình thành và phát triển năng lực thu thập thông tin, kĩ năng tổng hợp, hệ thống hoá các vấn đề trong mối quan hệ tổng thể ; kĩ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề của lí luận nhà nước pháp luật ;

- Phát triển kĩ năng lập luận, thuyết trình trước công chúng.

***6.3. Về năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm:***

- Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận, đánh giá các hiện tượng chính trị, pháp lí trong đời sống xã hội ;

- Hình thành tính chủ động, tự tin, bản lĩnh cho sinh viên ;

- Xác định đúng vị trí, vai trò của lí luận nhà nước và pháp luật trong hệ thống các khoa học pháp lí và các môn học pháp lí trong chương trình đào tạo đại học luật.

**7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:**

- Luật cạnh tranh là môn học cung cấp các kiến thức pháp luật về bảo vệ cạnh tranh trong kinh doanh.

- Luật cạnh tranh nghiên cứu 7 nội dung sau: 1) Những vấn đề lí luận chung về cạnh tranh và pháp luật cạnh tranh; 2) Căn cứ xác định hành vi hạn chế cạnh tranh; 3) Pháp luật về kiểm soát thoả thuận hạn chế cạnh tranh; 4) Pháp luật về kiểm soát lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị thế độc quyền; 5) Pháp luật kiểm soát tập trung kinh tế; 6) Pháp luật về cạnh tranh không lành mạnh; 7) Tố tụng cạnh tranh, thủ tục miễn trừ và chế tài xử lí đối với hành vi vi phạm pháp luật cạnh tranh.

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:**

Tham dự học, thảo luận, kiểm tra, theo qui chế 43/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 15 tháng 08 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo , qui chế học vụ hiện hành của trường Đại học Thái Bình.

- Dự lớp: trên 80%.

- Tham gia đầy đủ : 02 bài kiểm tra, 01 bài thi kết thúc học phần

- Tự học: 60 tiết

- Khác: Theo yêu cầu của giảng viên

**9. Tài liệu học tập:**

**- Giáo trình chính**:

(1) Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình luật cạnh tranh,* Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.

(2) Tăng Văn Nghĩa, *Giáo trình luật cạnh tranh,* Nxb. Giáo dục Việt Nam, 2017.

(3) Trường đại học kinh tế-luật, Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, *Giáo trình luật cạnh tranh,* 2018.

**- Tài liệu khác:**

(4) Cục quản lí cạnh tranh - Bộ công thương, *Hỏi đáp về Luật cạnh tranh Việt Nam*, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2006.

(5)Vụ pháp chế, Bộ thương mại, *Tài liệu tham khảo khuôn khổ pháp lí đa phương điều chỉnh hoạt động cạnh tranh và luật cạnh tranh của một số nước và vùng lãnh thổ*, Hà Nội, 2003.

(6)Viện nghiên cứu quản lí kinh tế trung ương, *Các vấn đề pháp lí và thể chế về chính sách cạnh tranh và kiểm soát độc quyền kinh doanh*, Nxb. Giao thông vận tải, Hà Nội, 2002.

**10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:**

***10.1. Tiêu chí đánh giá:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Điểm thành phần** | **Quy định** | **Trọng số** | **Ghi chú** |
| **1** | Điểm đánh giá giảng viên: | Đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà. | 10% |  |
| **2** | Điểm kiểm tra định kỳ | - 2 bài kiểm tra | 30 % |  |
| **3** | Thi kết thúc học phần | - 01 bài thi | 60 % | Thi: viết  Thời gian thi 60p |

***10.2. Cách tính điểm:***

**11. Thang điểm**: Theo qui chế tín chỉ

**12. Nội dung chi tiết học phần:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CHƯƠNG** | **TÊN CHƯƠNG** | **LÝ THUYẾT**  **(tiết)** | **Thực hành**  **(tiết)** | **Kiểm tra**  **(tiết)** |
| 1 | Những vấn đề lí luận về cạnh tranh và pháp luật cạnh tranh | 4 |  |  |
| 2 | Căn cứ xác định hành vi hạn chế cạnh tranh | 4 | 1 | 1 |
| 3 | Pháp luật về kiểm soát thoả thuận hạn chế cạnh tranh | 4 | 1 |  |
| 4 | Pháp luật về kiểm soát lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, vị trí độc quyền | 4 | 1 | 1 |
| 5 | Pháp luật về kiểm soát tập trung kinh tế | 3 |  |  |
| 6 | Pháp luật về cạnh tranh không lành mạnh | 3 |  |  |
| 7 | Tố tụng cạnh tranh, thủ tục miễn trừ và xử lí vi phạm pháp luật cạnh tranh | 3 |  |  |
| **Tổng cộng:** 30 | | 25 | 3 | 2 |

**13. Hình thức và nội dung từng tuần:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức TC dạy học** | **Nội dung** | **Thời gian (tiết)** | **Yêu cầu SV chuẩn bị và địa chỉ tư liệu** | **Ghi chú** |
| **Tuần 1** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Giới thiệu khái quát về cạnh tranh và các hình thức cạnh tranh.  - Khái quát về chính sách cạnh tranh và vai trò điều tiết cạnh tranh bằng chính sách cạnh tranh.  - Giới thiệu khái quát về pháp luật cạnh tranh và các đặc trưng của nó.  - Giới thiệu khái quát pháp luật cạnh tranh của Việt Nam. | *2* | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật cạnh tranh, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật cạnh tranh năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 2** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Khái niệm thị trường liên quan.  - Cách xác định và ‎ý nghĩa của việc xác định thị trường liên quan  - Khái niệm sức mạnh thị trường và cách xác định sức mạnh thị trường.  - Sức mạnh thị trường theo pháp luật Việt Nam. | *2* | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật cạnh tranh, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật cạnh tranh năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 3** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Khái quát lịch sử hình thành và phát triển của pháp luật cạnh tranh trên thế giới và vị trí mối quan hệ của Luật cạnh tranh trong hệ thống pháp luật.  - Khái quát quá trình hình thành và phát triển của Luật cạnh tranh Việt Nam. | *1* | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật cạnh tranh, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật cạnh tranh năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. |  |
| seminar | Thảo luận các nội dung thuộc vấn đề 1, vấn đề 2 | 1 |  |  |
| Tự học |  |  |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 4** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Khái quát về thoả thuận hạn chế cạnh tranh.  - Các hành vi thoả thuận hạn chế cạnh tranh theo quy định của Luật cạnh tranh Việt Nam. | *2* | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật cạnh tranh, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật cạnh tranh năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 5** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Hậu quả pháp của thoả thuận hạn chế cạnh tranh theo Luật cạnh tranh Việt Nam.  - Chế tài xử lí đối với các thoả thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm theo Luật cạnh tranh Việt Nam. | *2* | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật cạnh tranh, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật cạnh tranh năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 6** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Thực trạng thoả thuận hạn chế cạnh tranh tại Việt Nam và hình thức xử lí đối với các hành vi đó. | *1* | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật cạnh tranh, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật cạnh tranh năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. |  |
| seminar | Thảo luận các nội dung thuộc vấn đề 3 | 1 |  |  |
| Tự học |  |  |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 7** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Khái niệm đặc điểm của hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền.  - Các hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền theo Luật cạnh tranh Việt Nam.  - Hậu quả pháp lí của hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền theo Luật cạnh tranh Việt Nam. | *2* | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật cạnh tranh, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật cạnh tranh năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 8** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Khái niệm và đặc điểm của hành vi tập trung kinh tế.  - Các hình thức tập trung kinh tế.  - Hậu quả pháp lí của tập trung kinh tế. | *2* | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật cạnh tranh, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật cạnh tranh năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá | Kiểm tra bài số 1 | 1 |  |  |
| **Tuần 9** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Đánh giá về thực trạng thống lĩnh thị trường và độc quyền kinh doanh hiện nay ở Việt Nam.  - Nguyên nhân và tác động của hành vi tập trung kinh tế với thị trường. | *1* | *\* Đọc:*  - Báo cáo 5 năm thực thi pháp luật cạnh tranh trong kiểm soát hành vi hạn chế cạnh tranh ở Việt Nam, Hội đồng cạnh tranh Việt Nam và Dự án hỗ trợ thương mại đa biên giai đoạn III (EU - Vietnam MUTRAP III).  - Giáo trình luật cạnh tranh, Trường Đại học Luật Hà Nội. Nxb. CAND, Hà Nội, 2018. |  |
| Seminar 1 | Thảo luận các nội dung thuộc vấn đề 4+5 | 1 |  |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 10** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Khái niệm và đặc điểm của hành vi cạnh tranh không lành mạnh.  - Tiêu chí phân loại hành vi cạnh tranh không lành mạnh và các hành vi cạnh tranh không lành mạnh theo Luật cạnh tranh Việt Nam. | *2* | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật cạnh tranh, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật cạnh tranh năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. |  |
| Tự học |  | *4* |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 11** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Đánh giá về cạnh tranh không lành mạnh hiện nay ở Việt Nam. | 2 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật cạnh tranh, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật cạnh tranh năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. |  |
| Tự học |  |  |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 12** |  |  |  |  |
| **seminar** | Thảo luận vấn đề theo nhóm | 2 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật cạnh tranh, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật cạnh tranh năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 13** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Khái niệm và đặc điểm tố tụng cạnh tranh.  - Khái quát trình tự tố tụng cạnh tranh và thủ tục miễn trừ theo Luật cạnh tranh Việt Nam. | *2* | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật cạnh tranh, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật cạnh tranh năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 14** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Các chủ thể tiến hành và tham gia tố tụng cạnh tranh.  - Các hình thức xử lí vi phạm pháp luật cạnh tranh. | *2* | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật cạnh tranh, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật cạnh tranh năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá | Kiểm tra bài số 02 | 1 |  |  |
| **Tuần 15** |  |  |  |  |
| Seminar | Thảo luận các nội dung thuộc vấn đề 7 | *2* | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật cạnh tranh, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật cạnh tranh năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỞNG KHOA**  ***(Đã ký)***  ***Nguyễn Đức Long*** |  | **TRƯỞNG BỘ MÔN**  ***(Đã ký)***  ***Nguyễn Đức Long*** |